Ký bởi: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Tỉnh Nam Định

UBND TỈNH NAM ĐỊNH
**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**Biểu số: 04/KQGQ**

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

**Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023**

*(Kèm theo Báo cáo số:1596/BC-SVHTTDL ngày 03 /11/2023 của Sở VHTTDL Nam Định)*

| Đơn vị | Tổng số kết luận phải thực hiện | Số kết luận đi thực hiện xong | Thu hồi cho Nhà nước | | | | Trả lại cho tổ chức, cá nhân | | | | | | | | | | | | Đã xử lý hành chính | | | Đã khởi tố | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Phải thu | | Đã thu | | Phải trả | | | | | | Đã trả | | | | | | | | | | | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức |
| | | | | | | | | | Tổ chức | | Cá nhân | | | | Tổ chức | | Cá nhân | | | | | | | |
| | | | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi | Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi | Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Tiền (Trđ) | Đất ($m^2$) | Tổng số tổ chức bị xử lý | Tổng số cá nhân bị xử lý | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức | Số vụ | Số đối tượng | |
| Sở VHTTDL Nam Định | 0 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Tổng** | **0** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |